

Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ

TP. N, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2022/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt Đức**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Trại giam Ninh Khánh, thôn D, xã NV, huyện HL, tỉnh Ninh Bình

- **Bị đơn: Chị Trần Thị Thu H**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà 06, ngách 2/255, đường C, phố NM, phường TB, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt Đức và chị Trần Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Việt Đức và chị Trần Thị Thu H có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn H1, sinh ngày 07/01/2021. Giao cho chị Trần

Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Tuấn H1 cho đến khi cháu H1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Việt Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.500.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 03/2023 cho đến khi cháu Nguyễn Tuấn H1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày chị Trần Thị Thu H có đơn đề nghị thi hành khoản tiền cấp dưỡng, nếu anh Nguyễn Việt Đ không thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Việt Đ có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Nguyễn Tuấn H1 được sống chung với chị Trần Thị Thu H. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Việt Đ và chị Trần Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Việt Đ nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí anh Đ phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số: AA/2021/0000952 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP N;
- THADS TP N;
- Các đương sự;
- UBND xã YT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Phạm Diệu Oanh
(ĐÃ KÝ)

